TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2022/HSST-QĐ	*Long Biên, ngày 24 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh

Bà Lê Kim Phương

Căn cứ các: Điểm a Khoản 1 Điều 282, 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: Bị hại Chị Phạm Thị H, sinh năm 2000, có ĐKNK: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L và yêu cầu khởi tố vụ án hiếp dâm, việc bị hại rút yêu cầu này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối ép buộc theo quy định tại Khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị hại có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 23 và 24 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Căn cứ: khoản 3 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số: 222/2022/TL-HSST ngày 03/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1990. HKTT : thôn L, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Chỗ ở: phòng trọ số 402 nhà số 128 phố N, phường T, Long Biên, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Gia Sư tự do. Văn hóa: 12/12. Họ tên bố: Nguyễn

Văn H (đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1969. Gia đình bị cáo là con duy nhất. Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 (đã ly hôn), có 01 con chung sinh năm 2016. Theo danh chỉ bản số: 466, lập ngày: 19/6/2022, tại Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị bắt khẩn cấp chuyển tạm giữ ngày 09/6/2022 chuyển tạm giam 17/6/2022 hiện đang tạm giam. *(có mặt tại phiên tòa)*

Tại bản cáo trạng số: 227/CT-VKS- LB ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội: Hiếp dâm theo khoản 1 Điều 141Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Bị Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Hà Nội truy tố tội Hiếp dâm theo khoản 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự

2/ Áp dụng: Khoản 2 Điều 155; Điều 299; Điều 326; điểm a Khoản 1 Điều 282 của Bộ luật tố tụng hình sự; **Hậu quả của việc đình chỉ vụ án:**

+ Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam theo quyết định tạm giam số: 291/2022/HSST-QĐTG ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Trả tự do ngay cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

+ Bị hại đã rút yêu cầu khởi tố thì không có quyền yêu cầu lại.

+ Về vật chứng vụ án: Căn cứ: Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

a/ Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày: 30/9/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội:

- Tiêu hủy 01(một) chiếc quần soóc nhiều màu có họa tiết đã qua sử dụng

- Tiêu hủy 01(một) ga giường màu nâu đã cũ qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01(một) chiếc đồng hồ đeo tay qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus đã qua sử dụng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Hon da Sh 150I màu đỏ đen xám có BKS: 29F1-426.04 đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng và trả 03 chiếc thẻ ngân hàng đã qua sử dụng.

- Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngân hàng, kho bạc nhà nước quận Long Biên ngày 30/9/2022 trả lại cho bị cáo Lâm số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) hiện đang giữ tại kho bạc nhà nước chi nhánh Long Biên số TK: 3949.0.1048583.00000.

b/ Trả cho chị Phạm Thị H số tiền 20(hai mươi) triệu đồng, tiền tự nguyện bồi thường của bị cáo Nguyễn Văn L theo biên lai thu số: 0050558 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên.

3/ Về án phí, quyền kháng cáo, kháng nghị:

Căn cứ: khoản 3 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

+ Bị hại trong vụ án là chị Phạm Thị H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật, hết các thời hạn kháng cáo và kháng nghị bản án sẽ có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có quyết định phục hồi vụ án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại
- Viện kiểm sát cùng cấp
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Vĩnh

Mẫu số 40-HS: (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN.....[1]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:...../.....[2]/HSST-QĐ	*....., ngày..... tháng..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN

TÒA ÁN [3].....

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:[4]

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà).....

Thẩm phán: Ông (Bà) .....

Các Hội thẩm nhân dân (quân nhân): Ông (Bà) .....

Căn cứ các điều 282, 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: [5].....

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:…/…/TLST-HS ngày…tháng…năm… đối với bị cáo: [6].....

Bị Viện kiểm sát [7].....

Truy tố về tội (các tội) [8].....

Theo điểm (các điểm).....khoản (các khoản).....Điều (các điều).....của Bộ luật Hình sự.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3 [9]. .....

Nơi nhận:
- [10].....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm ; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 16/2017/HSST-QĐ).

(4) ghi rõ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) ghi rõ trường hợp đình chỉ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (ví dụ: Xét thấy đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự).

(6) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị cáo đầu vụ; nếu có nhiều bị cáo thì ghi thêm "và đồng phạm". Trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(7) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(8) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(9) ghi hậu quả của việc đình chỉ vụ án (việc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, trả lại đồ vật, tài liệu đã tạm giữ (nếu có) và những vấn đề khác có liên quan).

(10) Viện kiểm sát cùng cấp, bị cáo, bị hại (nếu có).

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-HS</u>:

(1) và (3) ghi tên Tòa án

(2)

(3)

(4) nhân dân xét xử sơ thẩm ; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 16/2017/HSST-QĐ).

(4) ghi rõ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) ghi rõ trường hợp đình chỉ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (ví dụ: Xét thấy đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự).

(6) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị cáo đầu vụ; nếu có nhiều bị cáo thì ghi thêm "và đồng phạm". Trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(7) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(8) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(9) ghi hậu quả của việc đình chỉ vụ án (việc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, trả lại đồ vật, tài liệu đã tạm giữ (nếu có) và những vấn đề khác có liên quan).

(10) Viện kiểm sát cùng cấp, bị cáo, bị hại (nếu có).